

Ngành Ngân hàng: Cập nhật 3T2024

Lợi nhuận sẽ tăng trong năm 2024 do chi phí tín dụng thấp hơn và biên lợi nhuận cải thiện, giúp củng cố bộ đệm rủi ro còn yếu của các ngân hàng

LIÊN HỆ

Phan Thị Vân Anh, MSc

Giám đốc – Chuyên gia phân tích cao cấp

vananh.phan@visrating.com

Bạch Hoàng Anh, CPA (Aust.)

Chuyên viên phân tích

hoanganh.bach@visrating.com

Phan Duy Hưng, CFA, MBA

Giám đốc – Chuyên gia phân tích cao cấp

hung.phan@visrating.com

Simon Chen, CFA

Giám đốc điều hành – Giám đốc bộ phận Xếp hạng & Nghiên cứu

simon.chen@visrating.com



Tỷ lệ nợ xấu (NPL) trung bình toàn ngành đã tăng lên 2.2% trong 3T2024 từ mức 1.9% vào năm 2023 do cho vay bán lẻ. Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản bình quân (ROAA) của các ngân hàng cải thiện nhẹ lên 1.6% từ 1.5% trong cùng khoảng thời gian do chi phí tín dụng thấp hơn và biên lãi ròng (NIM) cải thiện. Lợi nhuận của ngân hàng sẽ tiếp tục cải thiện trong năm 2024 nhờ điều kiện hoạt động trong nước tốt hơn và lãi suất thấp hỗ trợ khả năng trả nợ của người đi vay và NIM cải thiện hơn. Nguồn vốn và thanh khoản sẽ duy trì ổn định nhờ tăng trưởng tiền gửi theo kịp tăng trưởng cho vay và các ngân hàng tăng nguồn vốn dài hạn.

Nợ quá hạn cho vay bán lẻ tăng đáng kể. Các ngân hàng tập trung vào bán lẻ như VIB, VPB, ABB ghi nhận nợ quá hạn tăng cao từ cho vay mua nhà. Trong số các ngân hàng quốc doanh, BID giảm chất lượng tài sản đáng kể nhất do tỷ lệ nợ xấu gia tăng và tỷ lệ xóa nợ thấp. Trong số các ngân hàng tư nhân lớn, nợ xấu của MBB tăng đáng kể do một khoản nợ xấu lớn của một công ty năng lượng tái tạo. OCB đã giải quyết một phần đáng kể các khoản cho vay có vấn đề bằng cách xử lý tài sản bị tịch thu. LPB duy trì tỷ lệ nợ xấu ổn định thông qua biện pháp thắt chặt điều kiện cho vay và hoạt động thu hồi nợ. Đến cuối năm 2024, tỷ lệ nợ xấu và chi phí tín dụng của ngành sẽ giảm so với năm trước do tỷ lệ hình thành nợ xấu mới suy giảm và các ngân hàng giải quyết các khoản nợ xấu thông qua việc thu hồi hoặc xóa nợ.

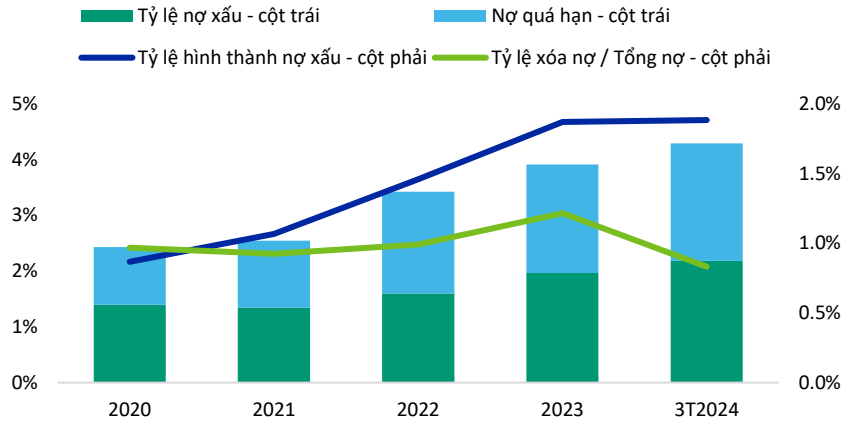
Khả năng sinh lời được cải thiện khiêm tốn nhờ NIM tăng và chi phí tín dụng thấp hơn. Tăng trưởng tín dụng ngành trong 3 tháng đầu năm 2024 ở mức khiêm tốn 0.26%, với động lực chủ yếu từ cho vay doanh nghiệp lớn của một số ngân hàng tư nhân. Các ngân hàng này ghi nhận ROAA cao hơn từ NIM cải thiện (ví dụ: TCB, LPB, HDB), hoặc thu nhập từ đầu tư và phí cao hơn cũng như chi phí vốn thấp hơn (ví dụ: TPB). Ngược lại, một số ngân hàng như VIB ghi nhận khả năng sinh lời yếu hơn do tăng trưởng cho vay chậm và NIM bị thu hẹp. ROAA của CTG và MBB cũng giảm do nợ quá hạn và chi phí tín dụng cao hơn. Trong các quý tới, nhu cầu tín dụng sẽ dần tăng và NIM sẽ cải thiện so với mức năm 2023, từ đó thúc đẩy ROAA của các ngân hàng tăng dần.

Bộ đệm rủi ro vẫn còn yếu do tỷ lệ bao phủ nợ xấu tiếp tục giảm. Lợi nhuận cao hơn dẫn đến tỷ lệ vốn chủ sở hữu hữu hình của ngành tăng lên 8.9% trong 3T2024 từ mức 8.6% vào năm 2023. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLCR) của ngành giảm xuống 86% từ mức 92% trong cùng kỳ. Ngược lại, một số ngân hàng tư nhân như OCB và STB đã cải thiện khả năng xử lý nợ xấu và khả năng trích lập dự phòng. LLCR dành cho các ngân hàng nhỏ vẫn ở mức thấp nhất trong ngành ở mức 22%.

Nguồn vốn và thanh khoản duy trì ổn định. Tiền gửi CASA của ngành vẫn khá ổn định ở mức 20% trên tổng dư nợ trong 3T2024. Một số ngân hàng cỡ vừa như LPB, MSB ghi nhận dòng tiền gửi CASA tốt từ các doanh nghiệp lớn. Nhìn chung, các ngân hàng duy trì đủ lượng tài sản thanh khoản và sẽ huy động thêm trái phiếu dài hạn để bổ sung nguồn vốn và duy trì dưới mức giới hạn quy định về vốn ngắn hạn cho các khoản vay trung và dài hạn (SMLR) là 30%.

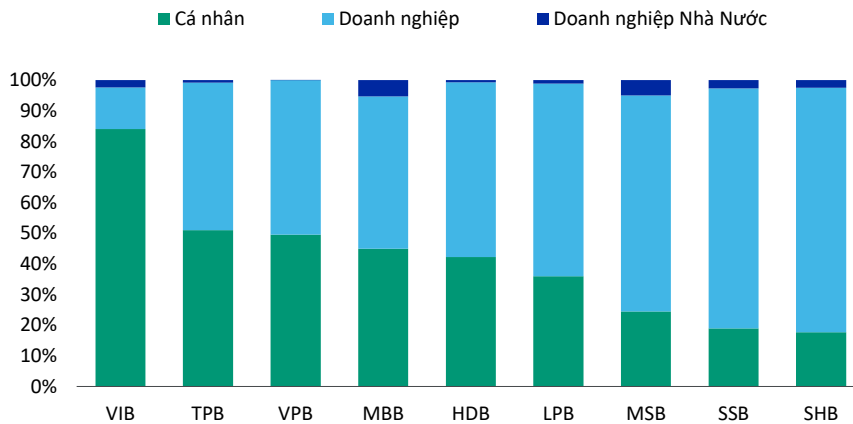
Nợ quá hạn cho vay bán lẻ tăng đáng kể

Hình 1: Tỷ lệ hình thành nợ xấu sẽ giảm nhờ khả năng trả nợ của khách hàng cải thiện



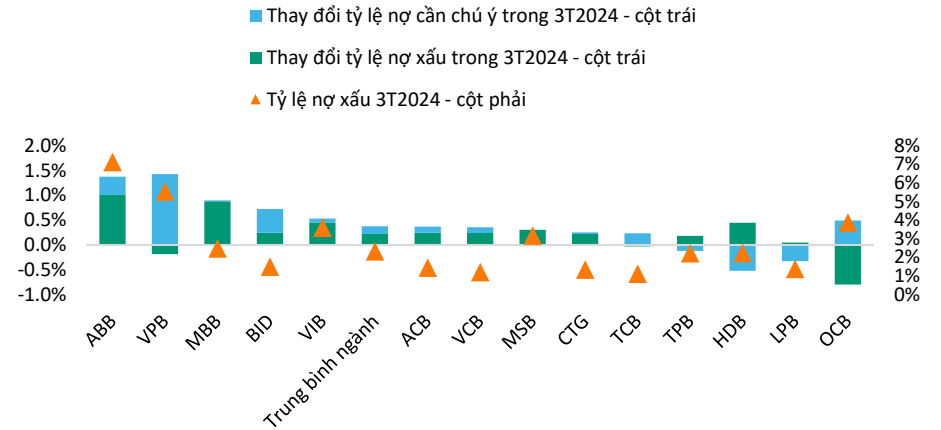
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service
Ghi chú: Dữ liệu ngành bao gồm 27 ngân hàng niêm yết

Hình 3: Cơ cấu vay theo phân khúc khách hàng



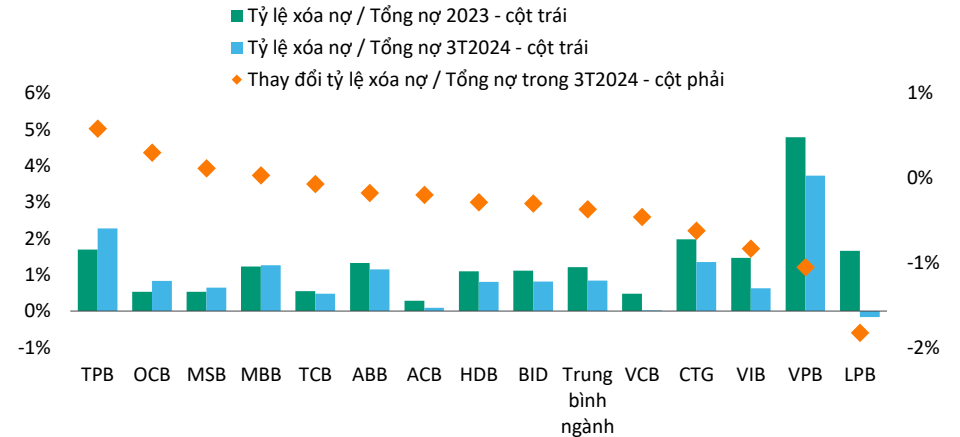
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service
Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ các ngân hàng

Hình 2: Các ngân hàng tập trung vào bán lẻ ghi nhận nợ xấu và nợ quá hạn tăng



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service
Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ các ngân hàng

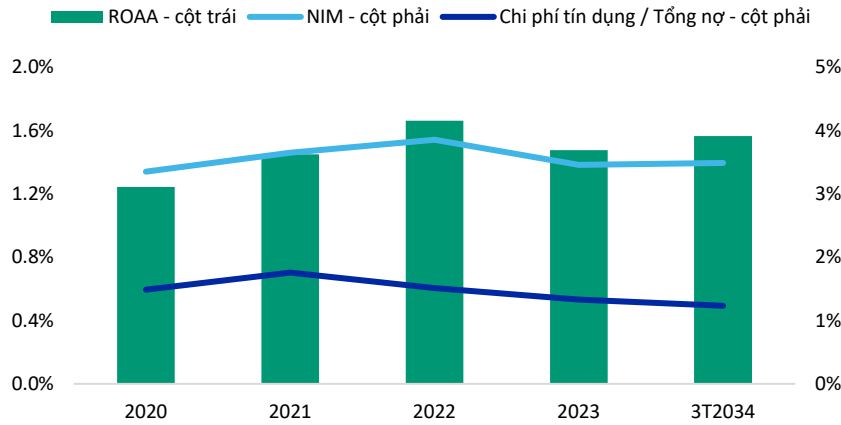
Hình 4: Tỷ lệ xóa nợ sẽ giảm dần đến cuối năm 2024



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service
Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ các ngân hàng

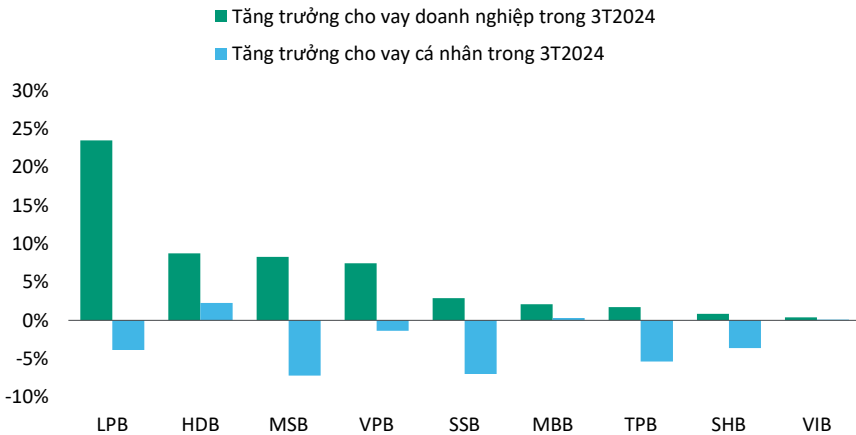
Khả năng sinh lời cải thiện khiêm tốn nhờ NIM tăng và chi phí tín dụng thấp hơn

Hình 5: ROAA sẽ tăng nhờ NIM cải thiện và tăng trưởng cho vay mạnh hơn



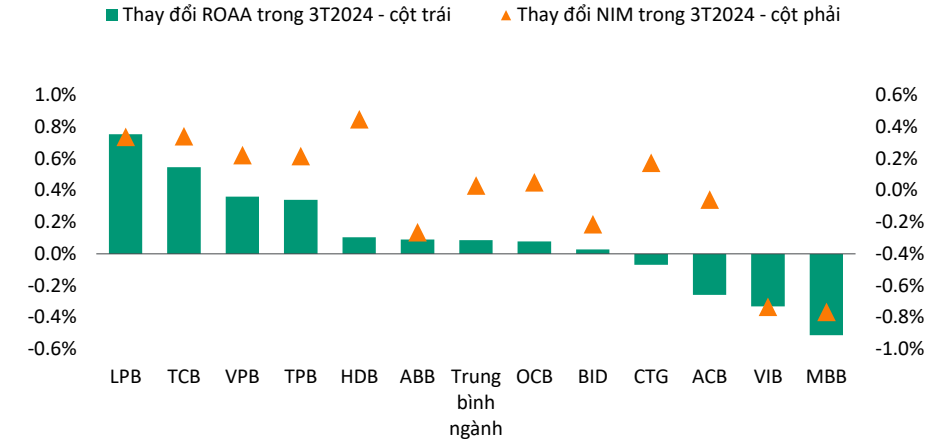
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service
 Ghi chú: Dữ liệu ngành bao gồm 27 ngân hàng niêm yết

Hình 7: Tăng trưởng tín dụng nhờ khách hàng doanh nghiệp lớn



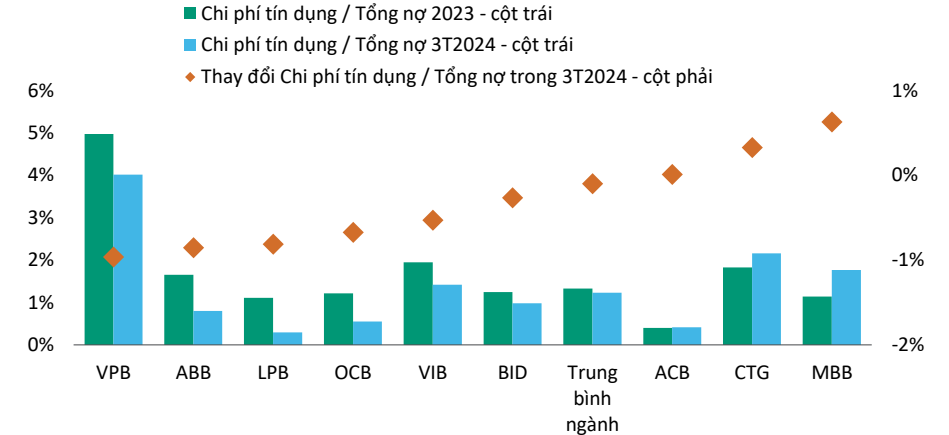
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service
 Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ các ngân hàng

Hình 6: Các ngân hàng tư nhân tăng trưởng tín dụng mạnh ghi nhận NIM và ROAA cải thiện



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service
 Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ các ngân hàng

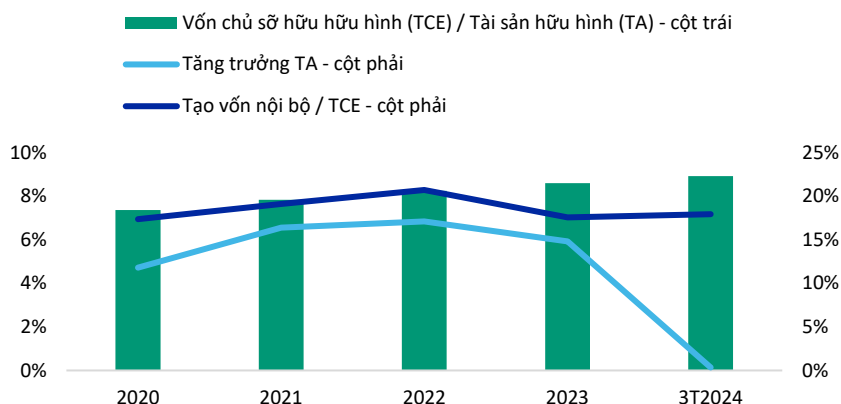
Hình 8: MBB và CTG có chi phí tín dụng tăng cao hơn so với ngân hàng cùng nhóm



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service
 Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ các ngân hàng

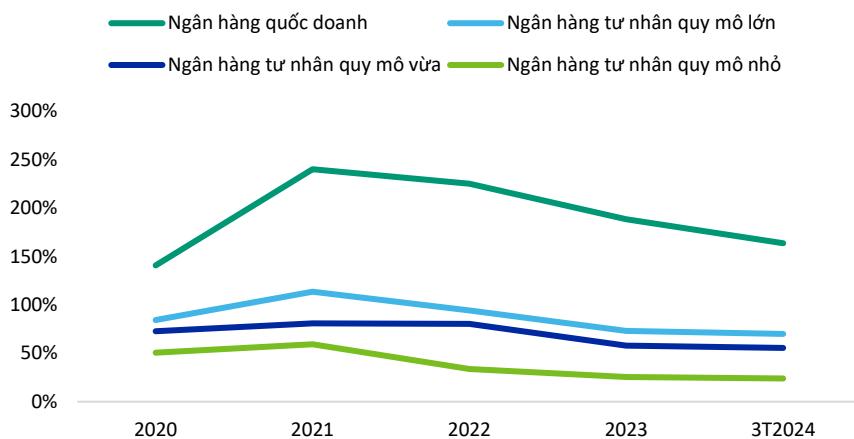
Bộ đệm rủi ro vẫn còn yếu do tỷ lệ bao phủ nợ xấu tiếp tục giảm

Hình 9: Vốn hóa ngành vẫn ổn định nhờ tạo vốn nội bộ được cải thiện



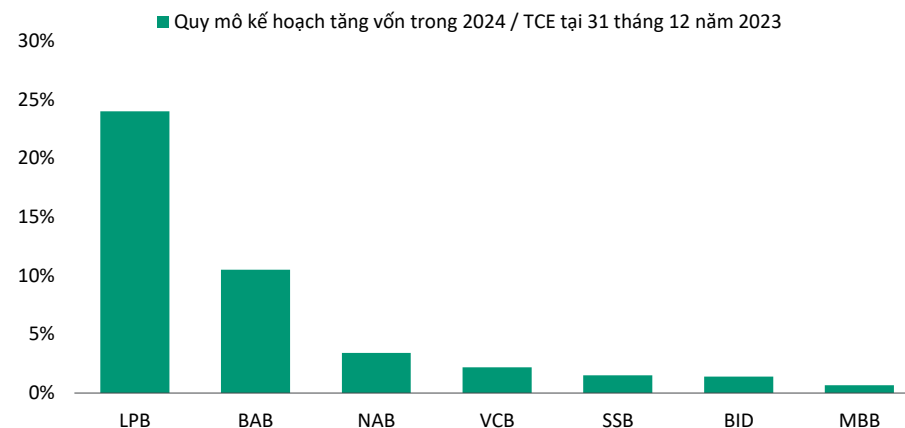
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service
 Ghi chú: Dữ liệu ngành bao gồm 27 ngân hàng niêm yết

Hình 11: Tỷ lệ bao phủ nợ xấu giảm trong 3T2024



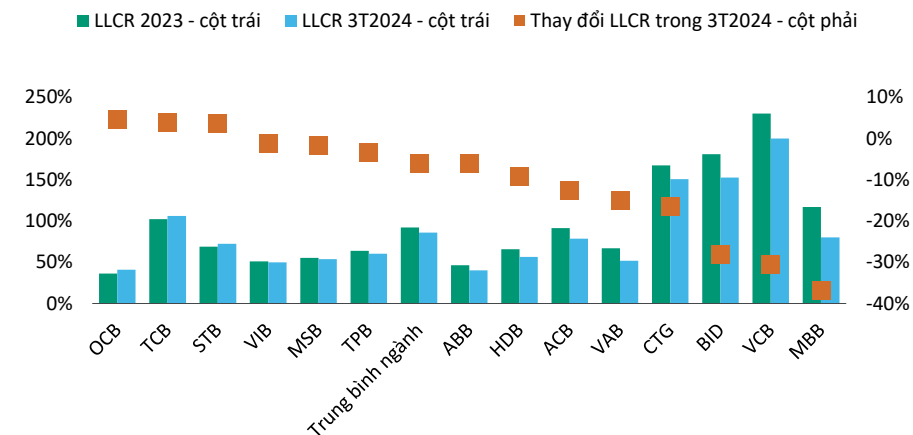
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service

Hình 10: Chỉ có LPB có kế hoạch tăng vốn đáng kể vào năm 2024



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service
 Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ các ngân hàng

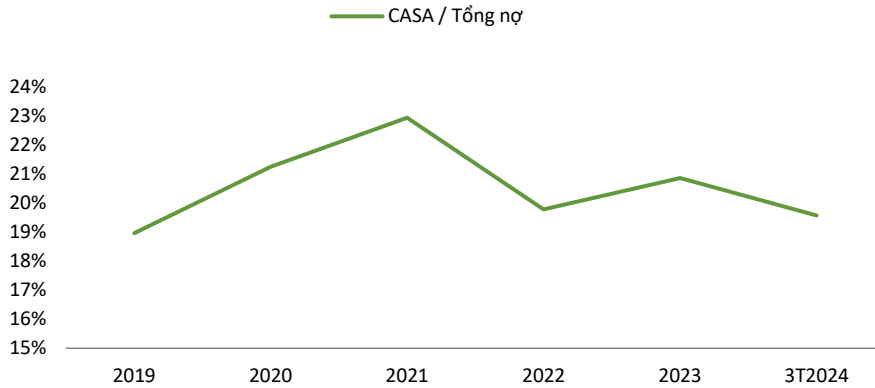
Hình 12: Một số ngân hàng tư nhân đã cải thiện tỷ lệ bao phủ nợ xấu nhờ các khoản vay có vấn đề giảm



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service
 Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ các ngân hàng

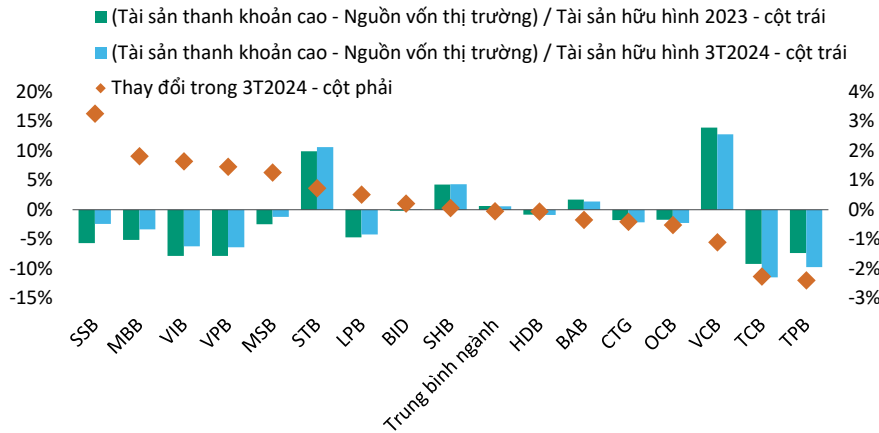
Nguồn vốn và thanh khoản vẫn duy trì ổn định

Hình 13: Tiền gửi CASA trở về mức bình thường sau khi tăng vào cuối năm 2023



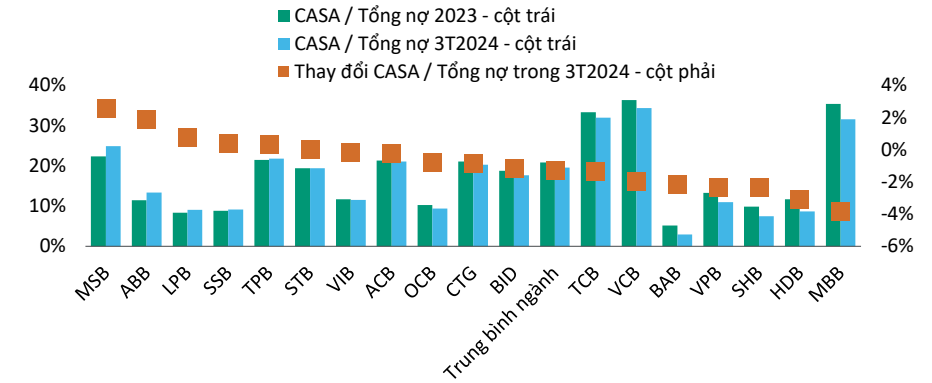
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service
 Ghi chú: Dữ liệu ngành bao gồm 27 ngân hàng niêm yết

Hình 15: Rủi ro thanh khoản vẫn ở mức có thể kiểm soát được



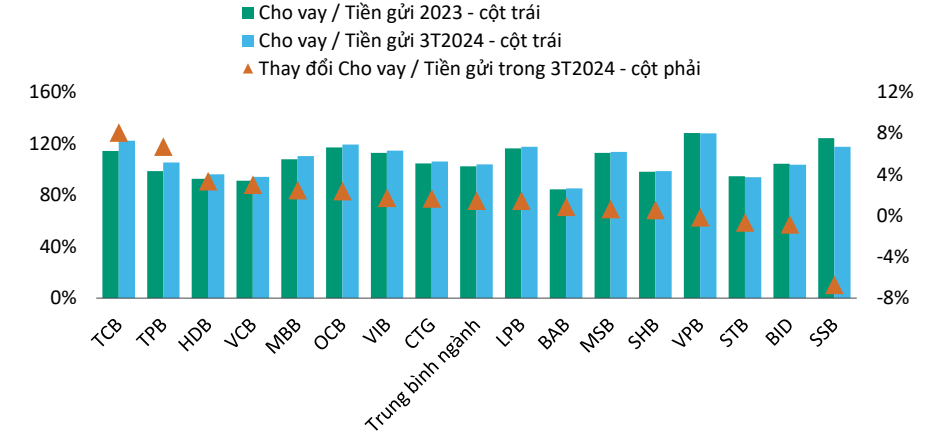
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service
 Ghi chú: Tài sản thanh khoản cao bao gồm tiền mặt, số dư tại NHNN, tiền gửi và cho vay liên ngân hàng, trái phiếu Chính phủ.
 Nguồn vốn thị trường bao gồm tiền gửi của Kho bạc Nhà nước, tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng khác, các quỹ tài trợ, ủy thác và phát hành giấy tờ có giá.

Hình 14: Một số ngân hàng cỡ vừa đã cải thiện tiền gửi CASA nhờ tăng trưởng tiền gửi doanh nghiệp mạnh hơn



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service
 Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ các ngân hàng

Hình 16: Cho vay / Tiền gửi duy trì ổn định trong 3T2024



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service
 Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ các ngân hàng

PHỤ LỤC

Danh sách các ngân hàng trong báo cáo của chúng tôi:

STT	Tên viết tắt	Tên đầy đủ	Phân loại
1	ABB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần An Bình	Nhỏ
2	ACB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Á Châu	Lớn
3	BAB	Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Bắc Á	Nhỏ
4	BID	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam	Quốc doanh
5	BVB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bản Việt	Nhỏ
6	CTG	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam	Quốc doanh
7	EIB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Việt Nam	Vừa
8	HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	Vừa
9	KLB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Kiên Long	Nhỏ
10	LPB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bưu Điện Liên Việt	Vừa
11	MBB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quân Đội	Lớn
12	MSB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Hàng Hải Việt Nam	Vừa
13	NAB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Nam Á	Vừa
14	NVB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quốc Dân	Nhỏ
15	OCB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Phương Đông	Vừa
16	PGB	Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Xăng dầu Petrolimex	Nhỏ
17	SGB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Công Thương	Nhỏ
18	SHB	Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn - Hà Nội	Lớn
19	SSB	Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Đông Nam Á	Vừa
20	STB	Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín	Lớn
21	TCB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Kỹ Thương Việt Nam	Lớn
22	TPB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Tiên Phong	Vừa
23	VAB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Á	Nhỏ
24	VBB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thương Tín	Nhỏ
25	VCB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Ngoại Thương Việt Nam	Quốc doanh
26	VIB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quốc Tế Việt Nam	Vừa
27	VPB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thịnh Vượng	Lớn

© 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM ĐẦU TƯ VIỆT NAM (“VIS RATING”). Đã đăng ký bản quyền.

XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING LÀ CÁC QUAN ĐIỂM HIỆN TẠI CỦA CHÚNG TÔI VỀ RỦI RO TÍN NHIỆM TƯƠNG ĐỐI TRONG TƯƠNG LAI CỦA CÁC TỔ CHỨC, NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC HOẶC VỀ BÊN PHÁT HÀNH CỦA CÁC LOẠI NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC ĐÓ TẠI VIỆT NAM VÀ CÁC TÀI LIỆU, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VÀ THÔNG TIN DO VIS RATING CÔNG BỐ (GỌI CHUNG LÀ “CÁC ẮN PHẨM”) CÓ THỂ BAO GỒM CÁC QUAN ĐIỂM NHƯ VẬY. VIS RATING ĐỊNH NGHĨA RỦI RO TÍN DỤNG LÀ RỦI RO MÀ MỘT TỔ CHỨC KHÔNG THỂ ĐÁP ỨNG CÁC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG KHI CHÚNG ĐẾN HẠN VÀ BẤT KỲ TỔN THẤT TÀI CHÍNH ƯỚC TÍNH NÀO TRONG TRƯỜNG HỢP MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN HOẶC LỖ DO SUY GIẢM GIÁ TRỊ. VUI LÒNG THAM KHẢO ẮN PHẨM VỀ CÁC KỸ HIỆU XẾP HẠNG VÀ ĐỊNH NGHĨA CỦA VIS RATING ĐỂ XEM CÁC THÔNG TIN VỀ CÁC LOẠI NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG ĐƯỢC ĐỀ CẬP TRONG CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING. BÊN CẠNH NHỮNG RỦI RO CƠ BẢN CẦN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM (BAO GỒM NGHỊ ĐỊNH 88/2014/NĐ-CP NGÀY 26 THÁNG 9 NĂM 2014 CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM) VỀ DỊCH VỤ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM TÙY TỪNG THỜI ĐIỂM, XẾP HẠNG TÍN NHIỆM KHÔNG GIẢI QUYẾT BẤT KỲ RỦI RO NÀO KHÁC, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở RỦI RO THANH KHOẢN, RỦI RO GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG HOẶC BIẾN ĐỘNG GIÁ CẢ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ KHÔNG PHẢI VỀ TÍN NHIỆM (“CÁC ĐÁNH GIÁ”), VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC NẾU TRONG CÁC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ DỮ KIỆN HIỆN TẠI HOẶC QUÁ KHỨ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING CHỈ NHẪM MỤC ĐÍCH THAM KHẢO VÀ KHÔNG CẤU THÀNH VÀ KHÔNG CUNG CẤP LỜI KHUYÊN ĐẦU TƯ HOẶC TÀI CHÍNH, VÀ CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ VÀ KHÔNG CUNG CẤP KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ, GÓP VỐN, MUA, BÁN HOẶC GIỮ BẤT KỲ CÔNG CỤ NỢ HOẶC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH CỤ THỂ NÀO. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG BÌNH LUẬN VỀ TÍNH THÍCH HỢP CỦA VIỆC ĐẦU TƯ CHO BẤT KỲ NHÀ ĐẦU TƯ NÀO. VIS RATING ĐƯA RA XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ VÀ CÁC QUAN ĐIỂM VÀ CÔNG BỐ CÁC ẮN PHẨM VỚI KỶ VỌNG VÀ HIỂU BIẾT RẰNG MỖI NHÀ ĐẦU TƯ SẼ, VỚI SỰ CẦN TRỌNG CẦN THIẾT, TỰ NGHIÊN CỨU VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ MỖI CHỨNG KHOÁN HOẶC CÔNG CỤ NỢ MÀ HỌ ĐANG XEM XÉT MUA, BÁN HOẶC GIỮ.

CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC, VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP VÀ VIỆC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP SỬ DỤNG XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC HOẶC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ LÀ KHÔNG CẦN TRỌNG VÀ KHÔNG PHÙ HỢP. NẾU KHÔNG CHẮC CHẮN, VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI CỔ VẤN TÀI CHÍNH HOẶC CỔ VẤN CHUYÊN NGHIỆP KHÁC CỦA BẠN.

TẤT CẢ CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (BAO GỒM CẢ THÔNG TIN CỦA VIS RATING VÀ/HOẶC CÁC BÊN THỨ BA ĐÃ LI XÃNG CHO VIS RATING ĐƯỢC TÍCH HỢP CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (“CÁC BÊN CẤP LI XÃNG CHO VIS RATING”)) ĐƯỢC PHÁP LUẬT BẢO VỆ, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TÁC GIẢ, VÀ KHÔNG MỘT THÔNG TIN NÀO, HOẶC MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ THÔNG TIN ĐÓ, ĐƯỢC SAO CHÉP, HOẶC BẰNG CÁCH KHÁC TẠO BẢN SAO, ĐÓNG GÓI LẠI, TRUYỀN DẪN, CHUYỂN NHƯỢNG, PHÁT TÁN, PHÂN PHỐI, PHÂN BỐI LẠI HOẶC BÁN LẠI, HOẶC LƯU TRỮ LẠI ĐỂ SỬ DỤNG VỀ SAU CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO NHƯ VỪA NÊU, DƯỚI BẤT KỲ DẠNG NÀO HOẶC CÁCH THỨC NÀO HOẶC PHƯƠNG TIỆN NÀO, BỞI BẤT KỲ NGƯỜI NÀO MÀ KHÔNG CÓ SỰ CHẤP THUẬN TRƯỚC BẰNG VĂN BẢN CỦA VIS RATING HOẶC CÁC BÊN CẤP LI XÃNG CHO VIS RATING. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI BẤT KỲ BÊN NÀO NHƯ LÀ MỘT TIÊU CHUẨN VÌ KHÁI NIỆM NÀY ĐƯỢC ĐỊNH NGHĨA PHỤC VỤ CHO MỤC ĐÍCH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG THEO BẤT CỨ CÁCH NÀO MÀ CÓ THỂ DẪN TỚI VIỆC CHÚNG ĐƯỢC XEM NHƯ LÀ CÁC TIÊU CHUẨN.

Tất cả các thông tin được VIS Rating thu thập từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng chính xác và đáng tin cậy. Tuy nhiên, do có khả năng xảy ra lỗi của con người hoặc máy móc cũng như các yếu tố khác, tất cả các thông tin tại đây được cung cấp trên cơ sở “NGUYỄN TRẠNG” mà không có bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào. VIS Rating tiến hành tất cả các biện pháp cần thiết để các thông tin chúng tôi sử dụng trong xếp hạng tín nhiệm có chất lượng và từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng đáng tin cậy bao gồm, khi thích hợp, các nguồn từ bên thứ ba độc lập. Tuy nhiên, VIS Rating không phải là công ty kiểm toán và không thể độc lập xác minh hoặc xác nhận các thông tin nhận được tại mọi thời điểm trong quá trình xếp hạng hoặc chuẩn bị các Ắn Phẩm của mình.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xãng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại gián tiếp, đặc biệt, là hậu quả hoặc là tổn thất, thiệt hại ngẫu nhiên nào phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không có khả năng sử dụng bất kỳ thông tin nào tại đây, ngay cả khi VIS Rating hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xãng hoặc nhà cung cấp của VIS Rating đã được tư vấn trước về khả năng xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đó, bao gồm nhưng không giới hạn: (a) mất lợi nhuận hiện tại hoặc dự kiến hoặc (b) các tổn thất và thiệt hại phát sinh khi các công cụ tài chính liên quan không phải là đối tượng của một xếp hạng tín nhiệm cụ thể do VIS Rating đánh giá.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xãng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kể tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi sự bất cẩn (nhưng ngoại trừ gian lận, cố tình làm sai hoặc các loại trách nhiệm khác mà, để tránh hiểu lầm, không thể bị loại trừ theo quy định pháp luật), của, hoặc do bất kỳ sự kiện bất ngờ trong hoặc ngoài khả năng kiểm soát của VIS Rating, hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xãng và nhà cung cấp của VIS Rating, phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không thể sử dụng các thông tin đó.

KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐỐI VỚI SỰ CHÍNH XÁC, ĐÚNG THỜI ĐIỂM, TÍNH HOÀN CHỈNH, KHẢ NĂNG THƯƠNG MẠI HOẶC TÍNH PHÙ HỢP CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO CỦA BẤT KỲ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, QUAN ĐIỂM HOẶC THÔNG TIN KHÁC ĐƯỢC VIS RATING ĐƯA RA HOẶC TẠO RA DƯỚI BẤT KỲ HÌNH THỨC HOẶC CÁCH THỨC NÀO.

VIS RATING CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH VÀ/HOẶC THAY ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TẠI BẤT KỲ THỜI ĐIỂM NÀO, VÌ BẤT KỲ LÝ DO GÌ. TUY NHIÊN, VIS RATING KHÔNG (VÀ KHÔNG CÓ Ý ĐỊNH) CAM KẾT CÓ NGHĨA VỤ CÔNG BỐ VIỆC BỔ SUNG, CẬP NHẬT HOẶC SỬA ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TRONG TƯƠNG LAI. NGƯỜI DÙNG TỰ CHỊU RỦI RO TRONG VIỆC SỬ DỤNG VÀ/HOẶC DỰA VÀO CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING.

VIS Rating duy trì các chính sách và quy trình để đảm bảo sự độc lập trong các xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating và các quy trình xếp hạng tín nhiệm. Thông tin liên quan đến, bên cạnh các thông tin khác, các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating, bất kỳ thay đổi về tỷ lệ sở hữu nào của các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating và danh sách các tổ chức được xếp hạng với phí dịch vụ xếp hạng tín nhiệm chiếm trên 5% tổng doanh thu hoạt động xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating trong năm tài chính liền trước thời điểm công bố thông tin, được đăng tải tại <https://visrating.com> dưới tiêu đề “Công Khai Thông Tin Doanh Nghiệp”.